

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **23/2021/HNGĐ-ST**

Ngày: 17/5/2021

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Kim Rết.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trịnh Thị Tình

2. Bà Vũ Thị Ngọc Tươi

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông La Minh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2021 tại Hội trường 3, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2020/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 03 năm 2020 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2021/QĐST- HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Ngọc Th, sinh ngày 09/04/1985, địa chỉ: khu phố 2, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

2. *Bị đơn:* Anh Lý Thành Ch (Ly Ch Thanh), sinh ngày 8/12/1978, địa chỉ: 901 Pine Tree Rd Longview, TX 75604, Hoa Kỳ.

(Chị Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Ch vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn xin ly hôn và các bản tự khai, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc Th trình bày:

Tháng 3/2017, chị Th và anh Lý Thành Ch(Lý Ch Thanhhanh) quen biết qua người chị họ của chị Th giới thiệu, sau một thời gian tìm hiểu thì hai bên tự nguyện tiến tới hôn nhân. Chị Th và anh Ch có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa, được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 91/2017 ngày 03/4/2017. Anh Ch về Sóc Trăng thăm họ hàng và sau đó trở về Mỹ, vợ chồng chưa chung sống với nhau

Sau khi anh Ch về Mỹ, anh chị vẫn nói chuyện với nhau qua mạng xã hội. Khoảng hai tháng sau thì chị Th và anh Ch xảy ra mâu thuẫn nên hai bên đã cắt đứt liên lạc từ tháng 6/2017 đến nay.

Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị không còn liên lạc được

với anh Ch nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Lý Thành Ch(Lý Ch Thanh).

Về con chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Bị đơn anh Lý Thành Ch(Lý Ch Thanh)*: Anh Ch đã được tổng đạt hợp lệ bằng hình thức niêm yết các văn bản tố tụng gồm thông báo thụ lý vụ án, thông báo công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục tố tụng của Pháp luật Việt Nam, nhưng anh Ch không có lời khai.

- *Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, còn bị đơn chưa chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Trên cơ sở tự nguyện, chị Th và anh Ch đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn, là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9, 11 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Theo chị Th trình bày thì sau khi kết hôn, vợ chồng có thời gian chung sống ở Việt Nam, sau đó anh Ch trở về Mỹ, vợ chồng thường xuyên liên lạc. Sau một thời gian (khoảng vài tháng) thì chị và anh Ch xảy ra mâu thuẫn do khác nhau trong quan điểm sống, mâu thuẫn trầm trọng và sau đó anh Ch đã cắt đứt hoàn toàn liên lạc với chị. Hiện tại cả hai không còn liên lạc với nhau nữa. Về phía bị đơn anh Lý Thành Ch(Lý Ch Thanh) đã được Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có lời khai. Xét quan hệ tình cảm vợ chồng chị Th anh Ch không còn; mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Th, cho chị Th được ly hôn với anh Lý Thành Ch(Lý Ch Thanh).

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị Th khai không có, nên không giải quyết. Tuy nhiên do không lấy được lời khai của anh Lý Thành Ch(Lý Ch Thanh) nên dành quyền khởi kiện cho anh Lý Thành Ch(Lý Ch Thanh) về tài sản chung, nợ chung.

Về án phí sơ thẩm: Chị Th phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Ngọc Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh Lý Thành Ch(Lý Ch Thanh) đã được Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, Việt Nam tổng đạt hợp lệ bằng hình thức niêm yết các văn bản tố tụng theo địa chỉ liên lạc chị Th cung cấp để tham gia phiên tòa nhưng anh Ch vẫn vắng mặt. Căn cứ các Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt chị Th, anh Ch.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc Th và anh Lý Thành Ch(Lý Ch Thanh) kết hôn năm 2017 trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 91/2017 ngày 03/4/2017, là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Sau khi kết hôn, chị Th ở Việt Nam, còn anh Ch trở về Mỹ.

Khoảng hai tháng sau khi kết hôn thì chị và anh Ch xảy ra mâu thuẫn do khác nhau trong quan điểm sống, sau đó anh Ch đã không còn liên lạc với chị cho đến nay. Chị xác định giữa chị và anh Ch không còn tình cảm yêu thương, tin tưởng, tôn trọng lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được và không thể hàn gắn chung sống.

Về phía anh Lý Thành Ch(Lý Ch Thanh) đã được Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, Việt Nam tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng vẫn không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu ly hôn của chị Th.

Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Th và anh Ch không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Th, xử cho chị Th và anh Lý Thành Ch(Lý Ch Thanh) được ly hôn nhau.

[3] Về con chung: Chị Th khai không có nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Th khai không có và không yêu cầu Tòa án không giải quyết; tuy nhiên do không lấy được lời khai của anh Lý Thành Ch(Lý Ch Thanh) nên Hội đồng xét xử dành quyền khởi kiện cho anh Ch về tài sản chung và nợ chung.

[5] Về án phí: Chị Th phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn) đồng án phí sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[6] Quan điểm và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 37, 147, 227, 228, 238, 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng các Điều 51, 56, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc Th được ly hôn anh Lý Thành Ch(Lý Ch Thanh).

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc Th phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003728 ngày 19/02/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

Chị Nguyễn Thị Ngọc Th có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án. Anh Lý Thành Ch(Lý Ch Thanh)

được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày tổng đạt, niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- UBND thành phố Biên Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký tên và đóng dấu)
Bùi Kim Rết